

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 25- 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Dũng.

2. Bà Thào Thị Chứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn T** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1993 tại tỉnh Đ; Nơi cư trú: Bản P, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Tòng Văn C, sinh năm 1964 và bà Tòng Thị Đ, sinh năm: 1965; có vợ Lương Thị N, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/7/2021 đến 04/8/2021; tạm giam từ ngày 04/8/2021 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lương Thị N, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản Pá Khoang, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 26/7/2021, Tòng Văn T mang theo số tiền 3.500.000đ và điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM, màu Đỏ - Đen – Trắng, xe

không có biển số của gia đình đi từ nhà ở bản Pá Khoang, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đến nhà một người đàn ông dân tộc Mông tên Thào A T, khoảng 50 tuổi, trú tại bản Nộc Cốc 1, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để mua ma túy. Đến 11 giờ cùng ngày, T đến nhà Tráng qua trao đổi T mua được của Tráng 01 gói Heroine và 200 viên Methamphetamine với giá 3.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất số ma túy vừa mua được vào túi áo bên phải và đi về nhà. Đến 14 giờ cùng ngày, T về đến nhà, T lấy gói Heroine ra bẻ một ít để sử dụng rồi gói lại bằng nilon màu xanh, sau đó T đổ toàn bộ số hồng phiến ở trong túi cho vào lọ nhựa hình trụ màu cam có chữ ossizanC rồi cho tiếp gói Heroine lên phía trên và đập nắp lại rồi cất giấu vào đồng đệm cạnh giường ngủ. Khoảng 09 giờ ngày 27/7/2021, Tòng Văn T đang ở nhà thì có Vì Văn A, sinh năm 1992 trú tại bản N, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ đến hỏi mua ma túy, T đồng ý và bán cho An 01 viên hồng phiến với giá 50.000đ. Đến 06 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, Tòng Văn T đang ở nhà thì có tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với công an xã Mường Luân, công an xã Luân Giới đến làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy.

Quá trình điều tra Tòng Văn T khai nhận, ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang ngày 29/7/2021, vào ngày 10/6/2021 Tòng Văn T được Lò Văn T, sinh năm 1989 trú tại bản Phá Thóng, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La dẫn T đến mua ma túy của Thào A Tráng với số tiền 2.000.000đ về sử dụng và bán được 700.000đ, T không nhớ đã bán cho ai, số tiền bán ma túy đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén, nghi là Heroine và 200 viên nén màu hồng trên bề mặt tất cả các viên có ký hiệu WY, nghi là Methamphetamine được niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Điện Biên Đông; 01 chiếc xe máy hiệu SYM, màu Đỏ - Đen- Trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387, xe đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Tòng Văn T: Chất bột màu trắng đục có khối lượng là 3,76 gam, trích toàn bộ gửi giám định; 200 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 20,03 gam trích toàn bộ gửi giám định.

Tại bản Kết luận định số 916/GĐ-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tòng Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng là 3,76 gam, hoàn lại 3,13 gam; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Tòng Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine có khối lượng là 20,03 gam, hoàn lại 14,6 gam (*Các mẫu vật hoàn lại được niêm phong bằng một phong bì công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên*). Heroine, Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ;

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Vì Văn An, sinh năm 1992 trú tại bản Na Ngua, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên

thể hiện đối tượng có mua 01 viên Methamphetamine của Tòng Văn T, số Methamphetamine mua được đã sử dụng hết. Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông đã ra quyết định xử phạt hành chính số 15/QĐ-XPCLBB ngày 13/9/2021 bằng hình thức cảnh cáo.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS-ĐBĐ ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tòng Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251, Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Về vật chứng vụ án; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, trả lại $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy cho chị Lương Thị N. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ là tiền do phạm tội mà có; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị N, sinh năm 1994, trú tại: Bản P, xã L, huyện Đ, tỉnh Đ có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen- trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387, xe đã qua sử dụng mà cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Tòng Văn T là tài sản chung của vợ chồng, chiếc xe mua vào tháng 01 năm 2021 với giá 5.000.000đ, số tiền dùng mua xe là tiền vợ chồng tích góp được, mua xe để làm phương tiện đi lại trong gia đình, việc anh Tòng Văn T sử dụng phạm tội chị N không biết, nên chị đề nghị Tòa án xem xét trả lại cho chị sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn mong HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Tòng Văn T thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 26/7/2021, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên Thảo A Tráng, khoảng 50 tuổi, trú tại bản Nộc Cốc 1, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La qua trao đổi đã mua được 01 gói Heroine và 200 viên Methamphetamine với giá 3.500.000đ, mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Vào 09 giờ ngày 27/7/2021, bị cáo đã bán 01 viên Methamphetamine với giá 50.000đ cho Vì Văn An, sinh năm 1992, trú tại bản Na Ngua, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Đến 06 giờ 30 phút ngày 29/7/2021, bị

cáo bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 3,76 gam Heroine và 20,03 gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất trật tự trị an xã hội; bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mình đã thực hiện. Theo lời khai và chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định bị cáo Tòng Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 BLHS như Cáo trạng đã truy tố. Điều luật quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;"

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên Đông bị cáo còn cung cấp thêm thông tin về những đối tượng có hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT đã xây dựng kế hoạch đấu tranh, bắt 03 đối tượng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể: Ngày 05/10/2021 Công an huyện Điện Biên Đông bắt quả tang đối tượng Vừ A Hạ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ 0,17 gam Heroine; Ngày 18/10/2021 Công an huyện Điện Biên Đông bắt quả tang đối tượng Lò Văn Dương về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ 0,29 gam Heroine; Ngày 27/10/2021 Công an huyện Điện Biên Đông bắt quả tang đối tượng Lò Văn Xoạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thu giữ 0,58 gam Heroine. Qua đó thể hiện bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan CSĐT trong việc phát hiện tội phạm, tham gia đấu tranh tố giác tội phạm trong vụ án khác. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bản thân bị cáo sinh ra và lớn lên tại vùng sâu, vùng xa, ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, không làm tròn trách nhiệm của người cha không làm gương cho con cái noi theo mà nghiện ma túy trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội, do bị rủ rê, lôi kéo, không thoát khỏi cám dỗ dẫn đến nghiện ma túy nên có hành vi mua tàng trữ sử dụng và bán trái phép chất

ma túy như ngày hôm nay. Cho nên cần xử lý nghiêm bị cáo để làm bài học giáo dục răn đe, cảnh tỉnh chung.

[3]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, chỉ làm ruộng. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 3,13 gam Heroine và 14,6 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được gói niêm phong bằng một phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, các mép được dán kín lại bằng keo dán giấy mặt trước phong bì có chữ viết tay ghi: *“Mẫu vật và bì niêm phong cũ hoàn lại theo kết luận số 916/GĐ-PC09 ngày 07/8/2021 của phòng PC09-CAT Điện Biên”*. Là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Điện Biên Đông, các mép được dán kín lại bằng keo dán giấy, bên ngoài được dán một lớp băng dính trong suốt để bảo vệ. Mặt trước phong bì có chữ viết tay ghi: Vật chứng vụ Tòng Văn T - sinh năm 1993, trú tại: Bản Pá Khoang, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen- trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387, xe đã qua sử dụng, bị cáo Tòng Văn T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Bị cáo Tòng Văn T và vợ là chị Lường Thị N đều có lời khai thể hiện rõ đây là tài sản chung của vợ chồng, chiếc xe mua từ tháng 01 năm 2021 với giá 5.000.000đ, số tiền dùng mua xe là tiền vợ chồng tích góp được, xe mua để làm phương tiện đi lại trong gia đình. Do đó, căn cứ vào Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có căn cứ khẳng định chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen- trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387 là tài sản chung hợp nhất của bị cáo Tòng Văn T và chị Lường Thị N, chị N không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện phạm tội. Do đó, Tịch thu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen- trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387, trả lại cho chị Lường Thị N sở hữu $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên theo quy định tại Điều 213 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33, Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Truy thu số tiền 50.000đ do bán ma túy cho Vì Văn An mà có theo điểm b khoản 1 Điều 47 bộ Luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 bộ Luật Tố tụng hình sự để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Thào A T, khoảng 50 tuổi, trú tại bản Nộc Cốc 1, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Theo lời khai của bị cáo Tòng Văn T là người bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh, kết quả tra cứu trên hộ khẩu, căn cước công dân xã Đứa Mòn, quản lý và trên địa bàn bản Nộc Cốc 1, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La không có ai tên Thào A Tráng như bị cáo khai nên Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông không có căn cứ xử lý, HĐXX chấp nhận.

Đối với Lò Văn Tuấn, sinh năm 1989 trú tại bản Phá Thóng, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Theo lời khai của Tòng Văn T là người đã dẫn T đến mua ma túy của Thào A Tráng. Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh, triệu tập đối tượng lên làm việc nhưng đối tượng vắng mặt trên địa bàn nên cơ quan CSĐT chưa làm rõ được khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. HĐXX chấp nhận.

Đối với Vì Văn An, sinh năm 1992, trú tại bản Na Ngua, xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên là người mua ma túy của bị cáo T sử dụng. Cơ quan CSĐT đã điều tra làm rõ đây là đối tượng nghiện ma túy, đối tượng mua ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích mua bán, số ma túy sau khi mua được đã sử dụng hết cho nên Cơ quan CSĐT huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 213, 218, 219 của Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 33, Khoản 4 Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tòng Văn T** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Tòng Văn T** 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/7/2021.

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 3,13 gam Heroine và 14,6 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định được gói niêm phong bằng một phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, các mép được dán kín lại bằng keo dán giấy mặt trước phong bì có chữ viết tay ghi: "*Mẫu vật và bì niêm phong cũ hoàn lại theo kết luận số 916/GĐ-PC09 ngày 07/8/2021 của phòng PC09-CAT Điện Biên*".

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn của Công an huyện Điện Biên Đông, các mép được dán kín lại bằng keo dán giấy, bên ngoài được dán một lớp băng dính trong suốt để bảo vệ. Mặt trước phong bì có chữ viết tay ghi: Vật chứng vụ Tòng Văn T - sinh năm 1993, trú tại: Bản Pá Khoang, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ-đen- trắng, xe không có biển kiểm soát, số khung: RLGMD1ABDGD001387, số máy: VMVBRAD001387, trả lại cho chị Lương Thị N, sinh năm 1994, trú tại bản Pá Khoang, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên ½ giá trị chiếc xe máy trên.

-Truy thu của bị cáo số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/11/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (ngày 25/11/2021)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có QL,NV LQ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang

